

Số: **599/2020/QĐST - HNGĐ**

Đống Đa, ngày 15 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 36, 39, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 808/2020/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Trần Thị Thu Th**, sinh năm 1985;

- **Anh Đinh Xuân T**, sinh năm 1982;

Cùng hộ khẩu thường trú và chỗ ở:Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu Th và anh Đinh Xuân T kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND phường, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội ngày 05/3/2014.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách, cuộc sống chung không có hạnh phúc và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2014 đến nay. Nay chị Th và anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận việc anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Th và anh T có 02 con chung là Đinh Thu A (nữ), sinh ngày 29/4/2014, Đinh Hà B (nữ), sinh ngày 29/4/2014. Ly hôn anh chị thỏa thuận để chị Th trực tiếp nuôi cả 02 con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Chị Th và anh T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Chị Th và anh T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Th và anh T thống nhất để anh T chịu cả 300.000đồng - lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy: Các thỏa thuận trên của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **chị Trần Thị Thu Th và anh Đinh Xuân T;**

- **Về con chung:** Xác nhận chị Th và anh T có 02 con chung là cháu Đinh Thu A (nữ), sinh ngày 29/4/2014 và cháu Đinh Hà B (nữ), sinh ngày 29/4/2014. Giao cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh T cho đến khi chị Th có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Th và anh T không có nên không xét.

- **Về nợ:** Chị Th và anh T không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của chị Th và anh T để anh T chịu cả tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh T đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014867 ngày 06/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- UBND phường.....;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Tú